

Bản án số: 65/2020/HSPT
Ngày 25/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng P;
- Các Thẩm phán: + Bà Đào Thị M T;
+ Bà Nguyễn Thị Thanh X.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thanh H, Thư ký của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang H - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh N, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 921/2019/PTHS ngày 21/11/2019 do có kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của người đại diện hợp pháp của người bị hại và có kháng nghị theo hướng đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2019/HSST ngày 04/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh N.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị:

Vũ Văn M; sinh ngày 10 tháng 8 năm 1987; địa chỉ cư trú tại xóm 7, xã T, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa phổ thông: 9/12; con ông Vũ Văn Đ (đã chết) và bà Thái Thị B, sinh năm 1959; vợ là Dương Thị B; có 2 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân của bị cáo: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 27 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án HSST số 203/2012/HSST ngày 30/5/2012. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013.

Trong vụ án này bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2019; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Ông Vũ Văn Đ là Luật sư của Văn phòng luật sư M và Hà Nội thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội bào chữa bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị cáo Vũ Văn M; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Thọ T, sinh năm 1970, đã chết. Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Thọ T là chị Vũ Thị T, sinh năm 1974, là vợ anh

Nguyễn Thọ T; địa chỉ cư trú tại xóm L, xã N, huyện Y, tỉnh N; có mặt tại phiên tòa;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lại Xuân C là Luật sư của Công ty luật TNHH F& LA thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn M và anh Nguyễn Thọ T, sinh năm 1970, trú tại xóm L, xã N, huyện Y, tỉnh N có mối quan hệ anh em họ hàng, M gọi anh T bằng “Dượng”. Vào khoảng tháng 3 năm 2019, M cho anh T vay 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng hẹn tám ngày sau sẽ trả. Tuy nhiên, sau đó anh T mới chỉ trả cho M 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, còn nợ 35.000.000 đồng. M đã nhiều lần gọi điện cho anh T để đòi số tiền còn nợ. Do lúc này anh T đã đi vào miền nam để làm ăn nên M đem chuyện anh T nợ tiền mình nói cho con gái và vợ anh T biết để những người này giục anh T trả tiền cho M.

Ngày 27/4/2019, biết anh T đã về quê, M chủ động gọi điện cho anh T nhưng anh T không nghe máy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, M đi đến quán của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992, trú tại xóm L, xã N, huyện Y (Chị H là con gái của anh T). Tại quán của chị H, M nói: “Nghe nói bố mi về mà không có mồm gọi cho tau tiếng”. Sau đó M đứng trước quán chị H chửi bới, dọa tìm đánh anh T. Sau khi M rời đi, chị H gọi điện cho anh T kể lại sự việc, anh T trả lời chị H: “Hắn dọa chứ hắn không dám làm chi cha mô”.

Đến khoảng 18 giờ 30 ngày 27/4/2019, anh T gọi điện thoại cho M nói: “Mi đang ở mô?”, M trả lời: “Tau đang ở nhà, cách ngã tư chợ Rộc một trăm mét”, anh T nói: “Mi ở đó tau đến đập cho mi biết”, nói xong anh T tắt máy. Khoảng 05 phút sau, anh T một mình đi xe máy đến nhà M (M đang xây nhà mới tại xóm 6, xã T). Tại đây, hai bên xảy ra tranh cãi, M lấy một gậy tre đuôi và đánh liên tiếp vào người anh T (Quá trình đánh anh T, M không nhớ đã cầm gậy ở tay nào, đánh bao nhiêu phát, trúng vào những vị trí nào và theo chiều hướng cụ thể như thế nào). Khi thấy anh T nằm gục xuống, M bỏ đi, anh T sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh N. Do vết thương quá nặng nên đã tử vong ngay sau đó. Khi biết anh T chết, Vũ Văn M đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đầu thú.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi vào hồi 0 giờ 30 phút, ngày 28/4/2019 tại xóm 6, xã T, huyện Y, tỉnh N, xác định trên cơ thể anh Nguyễn Thọ T có các vết thương như sau: Vùng chằm cách đường chân tóc gáy 12cm, cách trên sau dái tai phải 17cm, có 01 vùng xây xát da bầm tụ máu không liên tục, kích thước (13x6,5) cm. Vùng lưng bên trái, cách đường giữa cột sống 14cm, cách dưới bờ

vai trái 29cm có 01 vết xây xát da bầm tụ máu nằm ngang so với trục cơ thể, kích thước (9x14) cm. Vùng lưng bên trái, cách đường giữa cột sống 14cm, cách trên thắt lưng 03cm có 01 vết bầm tụ máu không liên tục kích thước (5x0,2) cm. 1/2 trên sau ngoài đùi trái, cách trên sau đầu gối trái 25cm, cách dưới sau gai chậu trước trên bên trái 20cm có 01 vùng xây xát, xây xước da bầm tụ máu không liên tục kích thước (24x10) cm. 1/3 trên sau ngoài cánh tay trái, cách dưới sau mỏm vai trái 13cm, cách trên mỏm khuỷu 21cm có 01 vết xây xát da bầm tụ máu kích thước (5,5x0,8)cm. Vùng ngực bên trái, cách ngang núm vú trái 06cm có 01 vết xây xước da bầm tụ máu không liên tục kích thước (7x0,3) cm. 1/3 trên trước cẳng tay trái, cách trên mỏm tâm quay 20cm, cách trên mỏm tâm trụ 21cm có 01 vùng xây xát da bầm tụ máu không liên tục kích thước (3,1x2,2) cm.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Vũ Văn M vào hồi 10 giờ 35 phút ngày 28/4/2019 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N: Không phát hiện dấu vết nào trên người của Vũ Văn M.

Sau khi anh Nguyễn Thọ T chết, cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Thọ T. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 173/KL-PC09 (PY) ngày 12/5/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Thọ T: “Suy tuần hoàn cấp do đa chấn thương, làm vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não, gãy xương sườn và vỡ lách”.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trưng cầu Giám định viên phòng Kỹ thuật hình sự biện luận các dấu vết được phản ánh trong quá trình khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Thọ T ngày 28/4/2019. Tại công văn phúc đáp số 44/BL-PC09 (PY) ngày 23/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh trả lời:

+ Các dấu vết tổn thương trên cơ thể Nguyễn Thọ T, sinh năm 1970; Trú tại xóm L, xã N, huyện Y, tỉnh N được mô tả trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 173/KL- PC09(PY), đề ngày 12/5/2019 của phòng KTHS Công an tỉnh N là do vật tày tác động nên.

+ Bị cáo không nhớ đánh bao nhiêu phát theo hướng nào, không xác định được vị trí cụ thể giữa bị cáo và người bị hại thì không đủ căn cứ biện luận dấu vết 2, vết 3 mô tả trong biên bản khám nghiệm tử.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đó thu giữ:

- 01 (một) lưỡi xẻng đã cũ, bề mặt bám dính nhiều chất dạng vôi, vữa.

- 01 (một) thanh gỗ có chiều dài 1,02 mét, chỗ rộng nhất 04 cm, chỗ hẹp nhất 02 cm.

- 01 (một) gậy tre có chiều dài 01m, đường kính đầu to là 4,2cm, đường kính đầu nhỏ 3,5cm, gậy có dạng hình trụ gồm 04 đốt và 03 khác.

Về bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền: Tiền cấp cứu ban đầu và tiền thuê xe 12.000.000 đồng; chi phí cho việc mai táng 40.000.000 đồng; bồi thường tổn thất về tinh thần 100

tháng lương cơ bản tương đương 149.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 201.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2019/HSST ngày 04/10/2019, Tòa án nhân dân tỉnh N đã căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, t khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn M Tù Chung thân về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/4/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, Điều 584; 591 Bộ luật dân sự 2015:

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo bị cáo Vũ Văn M bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 201.000.000 (Hai trăm linh một ngàn) đồng. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh N theo Biên lai thu số 0001775 ngày 27/9/2019. Còn phải bồi thường tiếp số tiền 101.000.000 (Một trăm linh một triệu) đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, việc kháng cáo, kháng nghị như sau:

+ Ngày 07/10/2019, bị cáo Vũ Văn M kháng cáo xin được Tòa án cấp phúc thẩm quyết định giảm hình phạt cho bị cáo;

+ Ngày 14/10/2019, chị Vũ Thị Trung với tư cách là người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Thọ T kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo;

+ Ngày 16/10/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N kháng nghị phúc thẩm đối với bản án sơ thẩm, nội dung kháng nghị đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, ý kiến tranh luận của bị cáo, của các luật sư và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm cũng như phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vũ Văn M đều thừa nhận đã tước đoạt tính mạng của anh Nguyễn Thọ T như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết, cho nên cũng như Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá và nhận định, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ căn cứ kết luận:

Do mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền, nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/4/2019, anh Nguyễn Thọ T đi xe máy đến gặp Vũ Văn M tại nhà của M đang xây dựng ở xóm 6, xã T, huyện Y, tỉnh N. Tại đây, anh T và M cãi

chửi nhau, M đã dùng gậy đánh nhiều nhát vào người anh T. Khi thấy anh T bị ngã gục xuống thì Vũ Văn M mới rút gậy rồi bỏ đi. Anh T được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N nhưng đã tử vong. Với hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn M, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N cũng như kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Xuất phát từ việc vay mượn, nợ nần, tranh chấp về số tiền cho vay, bị cáo Vũ Văn M và bị hại đã xảy ra mâu thuẫn, từ đó Vũ Văn M đã dùng gậy đánh nhiều nhát vào người anh T dẫn đến anh T bị tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo thể hiện “Có tính chất côn đồ”, do đó cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo về tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Quá trình xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã phân tích, đánh giá hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, theo đó xác định: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, tuy bị cáo không thành khẩn khai báo về diễn biến hành vi song đều thừa nhận đã tước đoạt tính mạng của anh Nguyễn Thọ T; theo Công văn số 1134/VP-PC44 ngày 10/7/2016, Công an tỉnh N xác nhận, bị cáo có công giúp Cơ quan điều tra Công an tỉnh N (PC01) phát hiện và bắt ổ nhóm trộm cắp tài sản; thêm nữa, bị cáo đã tích cực tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 100.000.000 đồng (trước khi xét xử sơ thẩm); sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b và điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Cân đối giữa tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu ở trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Vũ Văn M hình phạt Tù Chung thân trong trường hợp này là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết đã nộp hết số tiền phải bồi thường khắc phục hậu quả theo quyết định của bản án sơ thẩm, theo đó đã nộp hết số tiền 101 triệu đồng cho bị hại và nộp hết số tiền về án phí sơ thẩm là 5.250.000 đồng, tuy nhiên Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng đồng tình với nhận định của Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm, theo hướng ghi nhận bị cáo đã tích cực bồi thường, song do tính chất đặc biệt nguy hiểm của hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn không thể chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N cũng như kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Bị cáo kháng cáo nhưng không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm; cụ thể:

1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Vũ Văn M** hình phạt **Tù Chung thân** về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/4/2019.

Xác nhận bị cáo Vũ Văn M đã nộp tiếp số tiền 101.000.000 đồng bồi thường cho bị hại và nộp hết số tiền về án phí là 5.250.000 đồng theo các Biên lai thu tiền số 0001781 và số 0001782 cùng ngày 11/11/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh N.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Vũ Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ 1);
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- Công an tỉnh N;
- Trại tạm giam - CA tỉnh N;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Chị Vũ Thị T (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án, Phòng HCTP-VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng P

